

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN NGUYỄN VĂN BỘI LẦN 3 ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG NĂM 2012
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LAO ĐỘNG - XÃ HỘI * CƠ SỞ 1 HÀ NỘI

Ngành: Cao đẳng Quản trị nhân lực

STT	Số báo danh	Họ và Tên	Ngày sinh	Phái	Tỉnh	Huyện	Hộ khẩu	ĐT	KV	Ngành	ĐM1	ĐM2	ĐM3	ĐTC	TT
1	SPII A 129	Trần Trung Kiên	120294	0	1A	01	Quận Ba Đình		3	C340404	0550	0375	0425	1350	
2	LPH C 6717	Vũ Lê Việt Hà	300594	1	08	02	Huyện Xi Ma Cai		1	C340404	0750	0500	0650	1900	
3	TGC C 1675	Đào Thị Thiên Hương	151094	1	13	01	Thành phố Yên Bái		1	C340404	0600	0600	0650	1850	
4	TGC D15468	Nguyễn Thị Thúy Hoa	010893	1	12	01	TP.Thái Nguyên		2	C340404	0600	0475	0525	1600	
5	KHA D11062	Phạm Thu Hà	211193	1	1A	10	Huyện Từ Liêm		2	C340404	0650	0625	0200	1500	
6	CSH D114713	Luong Minh Hương	140394	1	09	01	Th. phố Tuyên Quang		1	C340404	0350	0475	0275	1100	
7	CSH C 4064	Lê Văn Dũng	110293	0	15	12	Huyện Thanh Thủy		1	C340404	0650	0500	0650	1800	
8	CSH C 2189	Dương Kỳ Anh	080893	0	1A	03	Quận Hai Bà Trưng		3	C340404	0600	0650	0550	1800	
9	NHH A 6549	Nguyễn Sử Tô	220394	1	1A	03	Quận Hai Bà Trưng		3	C340404	0600	0550	0550	1700	
10	QHX C 2430	Nguyễn Ngọc Mai	130294	1	05	10	Huyện Bắc Quang		1	C340404	0625	0200	0200	1050	
11	TMA D132431	Nông Thị Hương	171194	1	11	02	Huyện Chợ Đồn	01	1	C340404	0650	0150	0400	1200	
12	C01 A 1326	Trần Thị Loan	230694	1	1B	25	Huyện Mỹ Đức		2NT	C340404	0675	0400	0500	1600	
13	LPII C 6417	Hà Việt Toàn Trung	070793	0	06	01	Thị xã Cao Bằng		1	C340404	0300	0400	0375	1100	
14	SPH C 7631	Nguyễn Thị Lan	110394	1	24	04	Huyện Lý Nhân		2NT	C340404	0650	0400	0800	1850	
15	CSH C 13835	Triệu Khánh Tùng	250793	0	09	04	Huyện Chiêm Hoá	01	1	C340404	0550	0350	0650	1550	
16	LPH D113066	Hoàng Thùy Linh	121094	1	25	01	Thành phố Nam Định		2	C340404	0700	0225	0275	1200	
17	DQK D1420	Lê Hải Anh	081093	0	1A	02	Quận Hoàn Kiếm		3	C340404	0450	0250	0575	1300	
18	C01 C 764	Phạm Thị Mai Hương	100794	1	1B	16	Thị xã Sơn Tây		2	C340404	0700	0150	0775	1650	
19	DCA D11216	Chu Minh Huyền	110594	1	22	04	Huyện Khoái Châu		2NT	C340404	0500	0350	0350	1200	
20	HCH C 1846	Hoàng Hà Hoài Phương	030694	1	1A	13	Huyện Đông Anh		2	C340404	0750	0475	0675	1900	
21	LDA A 319	Nguyễn Đức Anh	150594	0	19	07	Huyện Gia Bình		2NT	C340404	0325	0425	0375	1150	
22	LPH C 9285	Quách Thị Thảo	070793	1	28	10	Huyện Như Thanh	01	1	C340404	0650	0300	0600	1550	
23	DMT A 4299	Phạm Đức Phúc	291094	0	26	01	Thành phố Thái Bình		2	C340404	0425	0425	0275	1150	
24	QHX C 1007	Trương Thị Mĩ Hào	060994	1	28	24	Huyện Hậu Lộc		2NT	C340404	0600	0325	0625	1550	
25	DCN D18114	Quách Nhật Minh	220993	0	1B	15	Quận Hà Đông		3	C340404	0400	0400	0350	1150	
26	VHH C 2261	Lưu Thị Phương	251294	1	18	01	Thành phố Bắc Giang		2	C340404	0650	0200	0575	1450	
27	TMA D133564	Đoàn Trọng Nghĩa	270194	0	27	07	Huyện Kim Sơn		2NT	C340404	0450	0525	0475	1450	
28	CSH C 11321	Vũ Sỹ Thái	300494	0	22	03	Huyện Ân Thi		2NT	C340404	0450	0650	0475	1600	
29	VHH D14977	Nguyễn Thị Thanh Nhâm	020394	1	1A	02	Quận Hoàn Kiếm		3	C340404	0700	0200	0175	1100	
30	TGC C 4489	Phạm Thị Như Quỳnh	030693	1	29	11	Huyện Yên Thành		1	C340404	0700	0300	0525	1550	

Handwritten signature and stamp

STT	Số báo danh	Họ và Tên	Ngày sinh	Phái	Tỉnh	Huyện	Hộ khẩu	ĐT	KV	Ngành	ĐM1	ĐM2	ĐM3	ĐTC	TT
31	LDA C 11929	Phạm Thị Huyền Trang	270694	1	18	10	Huyện Yên Dũng		1	C340404	0500	0225	0650	1400	
32	LDA C 11885	Nông Quốc Toàn	211193	0	11	03	Huyện Bạch Thông	01	1	C340404	0450	0300	0400	1150	
33	LPH C 8630	Nguyễn Văn Tùng	140594	0	22	03	Huyện Ân Thi		2NT	C340404	0725	0300	0575	1600	
34	TMA A 13119	Trần Thị Nhâm	100992	1	18	05	Huyện Lục Nam		1	C340404	0425	0400	0350	1200	
35	QHX C 39	Đỗ Thị Mai Anh	031093	1	1B	20	Huyện Quốc Oai		2NT	C340404	0650	0300	0550	1500	
36	HCH C 1590	Hoàng Thị Thu Hà	250994	1	05	04	Huyện Yên Minh		1	C340404	0750	0175	0650	1600	
37	LCH C 1786	Lê Thế Vỹ	220194	0	18	05	Huyện Lục Nam		1	C340404	0600	0400	0425	1450	
38	VHH D14242	Hoàng Thị Hào	201094	1	27	03	Huyện Nho Quan		1	C340404	0650	0125	0325	1100	
39	NHF D13119	Đỗ Khánh Huyền	071194	1	09	01	Th. phố Tuyên Quang		1	C340404	0700	0125	0275	1100	
40	TMA A 17241	Trương Thị Tuyết Thu	021194	1	05	06	Huyện Vĩ Xuyên		1	C340404	0150	0400	0350	0900	
41	LPH A 2235	Nông Thị Hải Trinh	190394	1	12	05	Huyện Võ Nhai	01	1	C340404	0100	0475	0225	0800	
42	CSH C 10477	Đoàn Thái Sơn	040294	0	1A	01	Quận Ba Đình		3	C340404	0550	0600	0625	1800	
43	LDA A 2926	Lương Thị Thanh Huyền	120293	1	27	08	Huyện Yên Khánh		2NT	C340404	0400	0475	0400	1300	
44	DTN A 11034	Hoàng Thị Ngọc	130694	1	11	05	Huyện Ngân Sơn	01	1	C340404	0125	0425	0300	0850	
45	NHH D1137	Vì Hồng Diệp	081094	1	1A	04	Quận Đống Đa		3	C340404	0475	0450	0275	1200	
46	SPH D111496	Đinh Thị Nhung	110994	1	1B	19	Huyện Thạch Thất	01	1	C340404	0450	0100	0175	0750	
47	CSH C 6704	Mã Thu Huyền	140894	1	10	01	Thành phố Lạng Sơn	01	1	C340404	0400	0450	0325	1200	
48	CSH C 4668	Chu Ngọc Diệp	210594	0	1A	10	Huyện Từ Liêm		2	C340404	0400	0600	0725	1750	
49	LCH C 474	Nguyễn Văn Công	170891	0	1B	25	Huyện Mỹ Đức		2NT	C340404	0700	0300	0550	1550	
50	LPH C 8800	Nguyễn Thị Thủy	230194	1	23	01	Thành phố Hoà Bình	01	1	C340404	0650	0225	0725	1600	
51	LDA A 5103	Mai Thị Ngọc	070793	1	27	08	Huyện Yên Khánh		2NT	C340404	0400	0325	0450	1200	
52	NNH A 10472	Mai Thị Nhung	120394	1	28	23	Huyện Nga Sơn		2NT	C340404	0250	0450	0450	1150	
53	TGC C 3203	Lê Thị Thảo	300393	1	28	26	Huyện Tĩnh Gia		2NT	C340404	0550	0150	0350	1050	

Cộng: 53 thí sinh



Hà Nội, ngày 5... tháng 11... năm 2012

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN NGUYỄN VỌNG BỒ SUNG LẦN 3 ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG NĂM 2012
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LAO ĐỘNG - XÃ HỘI * CƠ SỞ 1 HÀ NỘI

Ngành: Cao đẳng Bảo hiểm

STT	Số báo danh	Họ và Tên	Ngày sinh	Phái	Tỉnh	Huyện	Hộ khẩu	ĐT	KV	Ngành	ĐM1	ĐM2	ĐM3	ĐTC	TT
1	KHA D1 1062	Phạm Thu Hà	211193	1	1A	10	Huyện Từ Liêm		2	C340202	0650	0625	0200	1500	
2	CSH C 4132	Nguyễn Tiến Dũng	210293	0	27	07	Huyện Kim Sơn		2NT	C340202	0500	0600	0750	1850	
3	SPH C 9002	Phạm Thị Mai Hương	100794	1	1B	16	Thị xã Sơn Tây		2	C340202	0650	0450	0625	1750	
4	DCN A 38163	Vũ Sỹ Thái	300494	0	22	03	Huyện Ân Thi		2NT	C340202	0400	0325	0400	1150	
5	NNH A 7237	Nguyễn Thị Lan	280794	1	22	05	Huyện Yên Mỹ		2NT	C340202	0300	0475	0350	1150	
6	TMA D1 34576	Lai Thu Thảo	111194	1	1A	14	Huyện Sóc Sơn		2	C340202	0550	0100	0450	1100	
7	CSH C 9088	Trần Thế Nam	160493	0	25	04	Huyện Giao Thủy	06	2NT	C340202	0500	0750	0375	1650	
8	LPH C 5830	Nguyễn Quốc Hưng	250494	0	15	06	Huyện Cẩm Khê		3	C340202	0650	0525	0650	1850	
9	DNV C 1627	La Thị Mỹ	121094	1	18	04	Huyện Sơn Động	01	1	C340202	0450	0150	0500	1100	
10	QXS C 2413	Nguyễn Thị Định	270294	1	28	18	Huyện Triệu Sơn		2NT	C340202	0550	0175	0350	1100	
11	DDL A 1575	Nguyễn ánh Dương	041294	0	09	05	Huyện Hàm Yên		1	C340202	0225	0475	0300	1000	
12	LDA C 10885	Nguyễn Thị Huyền	231193	1	25	03	Huyện Xuân Trường		2NT	C340202	0600	0300	0500	1400	
13	QHX C 1392	Nguyễn Thị Hoài	220694	1	23	07	Huyện Lương Sơn		1	C340202	0600	0050	0325	1000	

Cộng: 13 thí sinh

[Signature]

Hà Nội, ngày 5 tháng 10 năm 2012

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN NGUYỄN VỌNG BỒ SUNG LẦN 3 ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG NĂM 2012
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LAO ĐỘNG - XÃ HỘI * CƠ SỞ 1 HÀ NỘI

Ngành: Cao đẳng Công tác xã hội

STT	Số báo danh	Họ và Tên	Ngày sinh	Phái	Tỉnh	Huyện	Hộ khẩu	ĐT	KV	Ngành	ĐM1	ĐM2	ĐM3	ĐTC	TT
1	LDA C 11935	Đặng Thị Quỳnh Trang	060894	1	22	01	Thị xã Hưng Yên		2	C760101	0550	0400	0400	1350	
2	DCN D13436	Hoàng Thu Hà	120193	1	19	03	Huyện Quế Võ		2NT	C760101	0400	0250	0425	1100	
3	SPH C 7631	Nguyễn Thị Lan	110394	1	24	04	Huyện Lý Nhân		2NT	C760101	0650	0400	0800	1850	
4	SPH C 8959	Lương Thị Thanh Huyền	260594	1	24	04	Huyện Lý Nhân		2NT	C760101	0550	0300	0375	1250	
5	LPH D113066	Hoàng Thùy Linh	121094	1	25	01	Thành phố Nam Định		2	C760101	0700	0225	0275	1200	
6	CSH C 11321	Vũ Sỹ Thái	300494	0	22	03	Huyện Ân Thi		2NT	C760101	0450	0650	0475	1600	
7	LDA D119840	Bùi Thị Hồng Vân	220994	1	17	02	Thị xã Cẩm Phả		2	C760101	0550	0175	0375	1100	
8	LDA C 12194	Nguyễn Minh Dũng	231094	0	17	02	Thị xã Cẩm Phả		2	C760101	0350	0350	0600	1300	
9	TDV C 2575	Đổng Thị Thuỷ	230194	1	30	06	Huyện Can Lộc		1	C760101	0325	0375	0525	1250	
10	QHX D176	Nguyễn Kim Anh	091093	1	1A	01	Quận Ba Đình		3	C760101	0725	0625	0475	1850	
11	LPH C 6536	Đào Văn Thiên	121194	0	06	07	Huyện Nguyên Bình	01	1	C760101	0500	0400	0475	1400	
12	LDA C 12030	Nguyễn Thị Tuyết	160294	1	21	04	Huyện Kinh Môn		1	C760101	0500	0100	0400	1000	
13	CSH C 9244	Nguyễn Trọng Nghĩa	020594	0	62	04	Huyện Tuần Giáo		1	C760101	0400	0300	0475	1200	
14	TDV D11345	Hoàng Thị Phương	070994	1	29	12	Huyện Diễn Châu		2NT	C760101	0575	0250	0250	1100	
15	TGC C 328	Vũ Thị Kim Anh	120794	1	25	07	Huyện Nam Trực		2NT	C760101	0600	0350	0725	1700	
16	DCN D111568	Đỗ Thị Hoài Thu	180994	1	1B	18	Huyện Phúc Thọ		2NT	C760101	0425	0275	0475	1200	
17	QHX C 1392	Nguyễn Thị Hoài	220694	1	23	07	Huyện Lương Sơn		1	C760101	0600	0050	0325	1000	

Công: 17 thí sinh

(Chữ ký)

Hà Nội, ngày 5... tháng 10... năm 2012

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN NGUYỄN VỌNG BỒ SUNG LÂN ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG NĂM 2012
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LAO ĐỘNG - XÃ HỘI - CƠ SỞ 1 HÀ NỘI

Ngành: Cao đẳng Kế toán

STT	Số báo danh	Họ và Tên	Ngày sinh	Phái	Tỉnh	Huyện	Hộ khẩu	ĐT	KV	Ngành	ĐM1	ĐM2	ĐM3	DTC	TT
1	QHL D1 4612	Đặng Thị Hồng Tâm	030594	1	1A	06	Quận Cầu Giấy		3	C340301	0550	0550	0325	1450	
2	LDA D1 14111	Hà Thị Thu Hằng	161194	1	15	03	Huyện Đoan Hùng		1	C340301	0600	0375	0475	1450	
3	TMA D1 34659	Trần Thị Hồng Thảo	291294	1	1A	14	Huyện Sóc Sơn		2	C340301	0600	0325	0425	1350	
4	LDA A 6342	Nguyễn Phương Thảo	041194	1	1A	07	Quận Thanh Xuân		3	C340301	0350	0525	0375	1250	
5	BKA A 8527	Nguyễn Thị Hồng Phương	251194	1	1B	21	Huyện Chương Mỹ		3	C340301	0225	0375	0575	1200	
6	LDA D1 15002	Phạm Nguyên Hương	100394	1	1A	07	Quận Thanh Xuân		3	C340301	0400	0550	0450	1400	
7	C01 D1 1792	Phạm Nguyên Hương	100394	1	1A	07	Quận Thanh Xuân		3	C340301	0350	0550	0650	1550	
8	C01 A 1326	Trần Thị Loan	230694	1	1B	25	Huyện Mỹ Đức		2NT	C340301	0675	0400	0500	1600	
9	DQK A 3518	Nghiêm Thị Minh Phúc	200594	1	1A	04	Quận Đống Đa		3	C340301	0450	0350	0350	1150	
10	C01 A 1381	Nghiêm Khánh Ly	091094	1	1A	06	Quận Cầu Giấy		3	C340301	0575	0500	0600	1700	
11	HVQ D1 1284	Cao Thiên Trang	181194	1	1A	03	Quận Hai Bà Trưng		3	C340301	0650	0175	0300	1150	
12	HQT D1 3191	Lê Thị Hương	251293	1	28	26	Huyện Tĩnh Gia		2NT	C340301	0600	0500	0375	1500	
13	TMA A 10575	Trần Thị Loan	230694	1	1B	25	Huyện Mỹ Đức		2NT	C340301	0425	0375	0475	1300	
14	TMA D1 33144	Lê Thị Mai	171094	1	25	01	Thành phố Nam Định		2	C340301	0650	0450	0600	1700	
15	DCN A 44669	Hoàng Thị Trang	260894	1	28	17	Huyện Thiệu Hoá		2NT	C340301	0650	0350	0350	1350	
16	LPH A 3382	Nguyễn Thị Thuý Linh	200894	1	22	02	Huyện Kim Động	06	2NT	C340301	0350	0300	0500	1150	
17	LPH D1 13871	Lê Thị Mai Anh	100893	1	28	17	Huyện Thiệu Hoá		2NT	C340301	0600	0200	0300	1100	
18	HCH D1 4112	Ông Diệp Anh	171294	1	1A	03	Quận Hai Bà Trưng		3	C340301	0650	0225	0325	1200	
19	LDA A 2599	Nguyễn Thị Hoài	170294	1	28	03	Thị xã Sầm Sơn		2	C340301	0525	0350	0350	1250	
20	TGC D1 5836	Vũ Thị Liên	270594	1	25	03	Huyện Xuân Trường		2NT	C340301	0650	0475	0400	1550	
21	LDA D1 18408	Đoàn Minh Trang	220494	1	1A	10	Huyện Từ Liêm		3	C340301	0450	0450	0375	1300	
22	HDT D1 1094	Lê Thị Hoài Thu	071194	1	28	26	Huyện Tĩnh Gia		2NT	C340301	0650	0225	0200	1100	
23	CSH D1 14756	Bùi Thị Khánh Linh	171094	1	1A	04	Quận Đống Đa		3	C340301	0600	0375	0325	1300	
24	KHA D1 2736	Nguyễn Thị Hồng Lý	020294	1	24	04	Huyện Lý Nhân		2NT	C340301	0600	0150	0350	1100	
25	DMS D1 8196	Phạm Thanh Tâm	081094	1	26	03	Huyện Hưng Hà		2NT	C340301	0575	0225	0225	1050	
26	DCN D1 8569	Nguyễn Thị Ngân	121193	1	25	06	Huyện Vụ Bản		2	C340301	0400	0350	0450	1200	
27	TMA A 7433	Nguyễn Quang Huy	240592	0	1A	11	Huyện Thanh Trì		3	C340301	0450	0450	0475	1400	
28	TMA D1 30233	Nguyễn Thị Lan Anh	040794	1	28	19	Huyện Nông Cống		2NT	C340301	0700	0475	0250	1450	

16/05/2012 *miên*

STT	Số báo danh	Họ và Tên	Ngày sinh	Phái	Tỉnh	Huyện	Hệ khảo	ĐT	KV	Ngành	ĐM1	ĐM2	ĐM3	ĐTC	TT
29	HTC D1 13090	Phạm Bích Yến	061094	1	1A	04	Quận Đống Đa		3	C340301	0500	0850	0625	2000	
30	TMA A 998	Nguyễn Việt Anh	160993	1	15	01	TP. Việt Trì		2	C340301	0475	0250	0350	1100	
31	CSH A 1198	Nguyễn Ngọc Ninh	100894	0	05	10	Huyện Bắc Quang		1	C340301	0150	0600	0325	1100	
32	LDA A 8972	Nguyễn Hà Anh	250794	1	30	10	Huyện Kỳ Anh		1	C340301	0100	0450	0275	0850	
33	NTH A 2431	Trần Thị Thuý	021194	1	25	06	Huyện Vụ Bản		2NT	C340301	0450	0325	0500	1300	
34	CHN A 644	Trần Văn Dũng	220389	0	29	14	Huyện Đô Lương		2NT	C340301	0300	0375	0250	0950	
35	LNH D1 11010	Vũ Thị Thu Trang	180594	1	26	07	Huyện Tiền Hải		2NT	C340301	0450	0450	0275	1200	
36	GHA A 9786	Phạm Mai Phương	291094	1	26	01	Thành phố Thái Bình		2	C340301	0400	0350	0325	1100	
37	CMS A 4526	Phạm Ngọc Lan Nhi	010493	1	32	01	Thành phố Đông Hà		2	C340301	0475	0575	0350	1400	
38	LPH D1 10628	Nguyễn Minh Phương	221194	1	1A	04	Quận Đống Đa		3	C340301	0700	0250	0350	1300	
39	TMA A 15389	Đỗ Thị Sóng	280993	1	1B	26	Huyện ứng Hoà		2NT	C340301	0175	0450	0500	1150	

Cộng: 39 thí sinh

(Signature)

Hà Nội, ngày 5... tháng 10... năm 2012
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH